

Số: 695 /BC-CCTHADS

Việt Yên, ngày 30 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2022

Thực hiện nội dung, chương trình kỳ họp thứ 6 - Hội đồng nhân dân huyện Việt Yên khóa XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên báo cáo kết quả thực hiện công tác thi hành án dân sự năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2022, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THADS TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM 2021

1. Những thuận lợi, khó khăn thực hiện công tác thi hành án dân sự (THADS) trên địa bàn huyện

a) Về thuận lợi:

Năm 2021, công tác THADS tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, HĐND, UBND, Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện và ngành chủ quản cấp trên; sự phối hợp có hiệu quả của các cơ quan hữu quan và UBND cấp xã trên địa bàn huyện; Công tác phối hợp tuyên truyền, vận động người phải thi hành án tự nguyện thi hành tiếp tục được tăng cường, tỷ lệ thi hành án xong bằng hình thức tự nguyện tăng lên, hạn chế số việc phải tổ chức cưỡng chế. Số việc và tiền thụ lý mới đều giảm so với cùng kỳ năm 2020, trong năm không phát sinh vụ việc nào phức tạp, khó thi hành; đơn thư khiếu nại, tố cáo ít xảy ra.

b) Về khó khăn:

- Dịch bệnh Covid - 19 đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ công tác giải quyết án (phải tạm dừng một số cuộc cưỡng chế vì không được tụ tập đông người; kinh tế, thu nhập của đương sự bị giảm không có khả năng thi hành án, nhất là những trường hợp đang thỏa thuận nộp tiền thi hành án theo định kỳ hàng tháng...); một số Doanh nghiệp phải thi hành án gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh phải hoạt động cầm chừng, thậm trí ngừng hoạt động nên chưa có khả năng thi hành án.

- Số việc phải thi hành cho ngân sách nhà nước trong các vụ án hình sự chiếm số lượng lớn nhưng nhiều đối tượng phải thi hành án không có tài sản, đang chấp hành hình phạt tù hoặc không có mặt tại địa phương gây khó khăn cho công tác đôn đốc; Công tác phối hợp với các Trại giam bị gián đoạn do phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Việc xác minh thông tin quyền sử dụng đất tại các cơ quan chuyên môn vẫn còn gặp nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian hoặc trả lời không đúng hạn dẫn đến



trình tự, thủ tục của nhiều hồ sơ thi hành án bị chậm, kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết vụ việc.

- Số lượng Chấp hành viên được giao còn ít so với khối lượng công việc dẫn đến tình trạng quá tải, số lượng công chức khác đa phần phải kiêm nhiệm nhiều mảng công việc đã phân nào làm ảnh hưởng đến tiến độ chung. Trụ sở làm việc xuống cấp, chật hẹp, không có kho vật chứng dẫn đến khó khăn trong thủ tục bảo quản và xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Kết quả thực hiện công tác THADS năm 2021

2.1. Kết quả thi hành án về việc và tiền

- Về việc:

Tổng số việc phải thi hành án là 1021 việc, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 211 việc; Số thụ lý mới là 810 việc, giảm 36 việc (bằng 4,2% so với cùng kỳ năm 2020);

- Sau khi trừ đi số ủy thác 30 việc, tổng số việc còn phải thi hành là 991 việc, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 931 việc, chiếm 94% trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 57 việc, chiếm 5,7% trong tổng số phải thi hành; Hoãn thi hành án (trừ điểm c) là 03 việc, chiếm 0,3% trong tổng số phải thi hành.

Trong số việc có điều kiện thi hành, đã thi hành xong 688 việc, giảm 96 việc (bằng 12,2%) so với cùng kỳ năm 2020; đạt tỉ lệ 73,9% (giảm 8,2%) so với cùng kỳ năm 2020 và thấp hơn 7,6% so với chỉ tiêu ngành giao.

Tổng số việc chưa có điều kiện thi hành án chuyển sang sổ theo dõi riêng là 131 việc

Số việc chuyển kỳ sau 303 việc, tăng 71 việc (tăng 30,6%) so với cùng kỳ năm 2020.

- Về tiền

Tổng số giải quyết là 152.819.576.000đồng, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 32.988.367.000đồng; Số thụ lý mới là 119.831.209.000đồng, giảm 20.085.635.000đồng (bằng 14,3%) so với cùng kỳ năm 2020;

- Sau khi trừ đi số ủy thác là 4.622.777.000đồng, tổng số tiền còn phải thi hành là 148.196.799.000đồng, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 50.365.062.000đồng, chiếm 34% trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 96.310.380.000đồng, chiếm 65% trong tổng số phải thi hành; Số hoãn thi hành án (trừ điểm c) là 1.521.357.000đồng, chiếm 1% trong tổng số phải thi hành.

Trong số có điều kiện thi hành, đã thi hành xong là 21.997.477.000đồng, tăng 3.367.764.000đồng (tăng 18%) so với cùng kỳ năm 2020; đạt tỉ lệ 43,6% (tăng 2,1%) so với cùng kỳ năm 2020 và vượt 3,5% so với chỉ tiêu ngành giao.

- Tổng số tiền chưa có điều kiện thi hành án chuyên sang sổ theo dõi riêng là 384.423.783.000đồng.

- Số tiền chuyển kỳ sau 126.199.322.000đồng, tăng 90.373.059.000đồng (tăng 252%) so với cùng kỳ năm 2020.

2.2. Phân tích nguyên nhân số vụ việc có điều kiện nhưng chưa thi hành xong

Tổng số việc và tiền có điều kiện thi hành nhưng chưa thi hành xong là 246 việc tương ứng với số tiền là 29.888.942.000 đồng

Nguyên nhân tồn đọng:

(1) Số việc đã kê biên, bán đấu giá nhưng chưa có người mua: 01 việc tương ứng với 406.064.000đồng;

(2) Số việc đã bán đấu giá thành và đang lên kế hoạch tổ chức giao tài sản: 02 việc tương ứng với số tiền 2.401.796.000đ

(3) Số việc đã kê biên đang thẩm định giá: 02 việc tương ứng với số tiền 4.753.000.000 đồng

(4) Số việc đang thực hiện khấu trừ thu nhập: 10 việc tương ứng với 2.623.739.000đồng

(5) Số việc hoãn thi hành án: 04 việc tương ứng với 2.718.237.000đồng

(6) Số việc đang tiếp tục đôn đốc, xác minh điều kiện thi hành án: 227 việc tương ứng với 16.986.106.000đ.

2.3. Phân tích nguyên nhân số vụ việc chưa có điều kiện thi hành

Tổng số việc và tiền chưa điều kiện thi hành án là 57 việc tương ứng với số tiền là 96.310.380.000đồng

Nguyên nhân chưa có điều kiện thi hành:

(1) Người phải thi hành án không có tài sản, thu nhập hoặc Doanh nghiệp đã bị giải thể (theo điểm a, khoản 1 Điều 44a, Luật THADS) là: 42 việc tương ứng với 95.436.955.000đồng

(2) Người phải thi hành án không có mặt tại địa phương, chưa xác định được địa chỉ (theo điểm c, khoản 1, Điều 44a, Luật THADS) là: 15 việc tương ứng với 873.425.000đồng

2.4. Công tác xác minh và đôn đốc thi hành án

- Công tác xác minh, phân loại án tiếp tục được thực hiện theo đúng quy định của Luật Thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành; Việc tổ chức phân loại việc và tiền tại Chi cục cơ bản chính xác, góp phần vào việc định hướng, tổ chức thi hành án trên thực tế một cách có hiệu quả; Việc xác minh được thực hiện thông qua UBND cấp xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện, Sở kế hoạch và đầu tư, cơ quan Thuế, Ngân hàng, các Trại giam và một số cơ quan phối hợp khác. Trong xác minh, Chi cục Thi hành án dân sự đã nhận được sự hợp tác có hiệu quả của các cơ quan chuyên môn có liên quan.

- Đối với những việc có điều kiện thi hành các Chấp hành viên đã xây dựng kế hoạch thi hành án cụ thể, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức đơn đốc người phải thi hành tự nguyện thi hành, vận dụng linh hoạt các biện pháp thỏa thuận thi hành án. Một số trường hợp mặc dù có điều kiện thi hành nhưng cô tình chây ỳ không tự nguyện thi hành, xét thấy cần thiết đã triển khai áp dụng biện pháp cưỡng chế nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Cơ bản các vụ việc có điều kiện thi hành đều được đưa ra thi hành theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích của công dân, cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội;

- Đối với các việc chưa có điều kiện thi hành đã chú trọng thực hiện xác minh theo định kỳ, thực hiện chuyên sỏ theo dõi riêng theo quy định tại khoản 5, điều 9, Nghị định 62/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Tình hình và kết quả cưỡng chế thi hành án.

Năm 2021, Chi cục đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 31 trường hợp (giảm 01 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020), số việc đã tổ chức cưỡng chế là 25 trường hợp, trong đó có 05 cuộc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành, (bằng so với cùng kỳ năm 2020); số việc chưa tổ chức cưỡng chế 06 trường hợp (đang trong thời gian xây dựng kế hoạch).

4. Tình hình và kết quả lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm thi hành án

Năm 2021, Chi cục không lập được hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nào. Nguyên nhân chủ yếu là do không có trường hợp nào đáp ứng đủ điều kiện để xét miễn, giảm.

5. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Công tác tiếp dân: Chi cục thực hiện và duy trì tốt công tác tiếp dân, bố trí phòng tiếp dân, phân công Thẩm tra viên trực và tiếp công dân, mở sỏ theo dõi tiếp dân; công khai các thủ tục hành chính về thi hành án tại nơi tiếp công dân, công khai số điện thoại đường dây nóng, công khai nội quy, lịch tiếp công dân tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác. Tính đến ngày 30/9/2021, Chi cục đã tiếp 39 lượt công dân (giảm 41 lượt = 51,2%) so với cùng kỳ năm 2020.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Chi cục đã thực hiện quán triệt, triển khai Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn đến toàn thể cán bộ công chức nhất là đối với công chức trực tiếp làm công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định, đúng hạn, không để xảy ra trường hợp đơn thư kéo dài. Trong năm Chi cục đã thụ lý và giải quyết xong 01 đơn tố cáo. So với năm 2020 giảm 03 đơn (75%)

6. Công tác tham mưu, phối hợp

- Năm 2021, Chi cục THADS huyện đã tham mưu Huyện ủy xây dựng Báo cáo sơ kết 4 năm thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 09/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THADS, ban hành Công văn số 426-CV/HU ngày 14/4/2021 về việc chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp THADS trên địa bàn huyện; tham mưu UBND huyện xây dựng Báo

cáo sơ kết 5 năm triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án. Chủ động tham mưu với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động về thi hành án dân sự; đồng thời tham mưu đề xuất ý kiến chỉ đạo các cơ quan liên ngành phối hợp giải quyết kịp thời những vụ khó khăn phức tạp nhằm giữ vững an ninh chính trị địa phương

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp liên ngành trong THADS, đặc biệt là Quy chế phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện trong việc chuyển giao và tiếp nhận Bản án, quyết định của Tòa án; vật chứng trong các vụ án hình sự; chuyển giao các quyết định về thi hành án cho Viện kiểm sát; phối hợp thực hiện cưỡng chế thi hành án cơ bản đúng theo quy định của pháp luật và quy chế phối hợp liên ngành; hàng tháng phối hợp với phòng tài chính, Viện kiểm sát nhân dân huyện kịp thời xử lý vật chứng trong các vụ án hình sự. Năm 2021, Chi cục đã tiếp nhận 615 bản án, Quyết định của Tòa án; chuyển giao Phòng tài chính - kế hoạch nhiều tài sản thuộc diện sung công quỹ Nhà nước. Viện kiểm sát nhân dân đã tiến hành 02 cuộc kiểm sát trực tiếp công tác THADS, 02 cuộc phúc tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện.

- Thường xuyên phối hợp với các Trại giam nơi người phải thi hành án chấp hành án phạt tù để thực hiện thông báo, xác minh điều kiện thi hành án; đôn đốc thi hành án và thu tiền của các phạm nhân nộp, động viên thân nhân của phạm nhân nộp tiền, cấp giấy xác nhận kết quả thi hành án, tạo điều kiện cho họ có cơ hội được xét giảm án hoặc tha tù trước thời hạn. Năm 2021, đã phối hợp với các Trại giam thi hành xong 90 việc, thu được số tiền là 876.147.000đồng, cấp 48 giấy xác nhận kết quả thi hành án để làm căn cứ xét giảm án, tha tù trước thời hạn.

- Công tác phối hợp với Ngân hàng nhà nước và các tổ chức tín dụng tiếp tục được nâng cao, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội, vận dụng tốt quy chế phối hợp để giải quyết dứt điểm đối với các vụ việc phải thi hành án, tạo điều kiện cho công tác xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng, ngân hàng đạt hiệu quả, năm 2021, Chi cục đã thực hiện thu được số tiền 11.042.556.000đ cho các tổ chức tín dụng;

- Trong năm đã phối hợp cung cấp cho Sở Tư pháp tỉnh 358 Quyết định thi hành án; 321 văn bản thông báo kết thúc thi hành án liên quan đến phần dân sự trong bản án hình sự để bổ sung lý lịch tư pháp của người bị kết án.

- Công tác phối hợp với các ngành có liên quan, các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương và UBND cấp xã tiếp tục được duy trì và thực hiện có hiệu quả, nhất là trong việc tuyên truyền vận động người phải thi hành án tự nguyện thi hành, xác minh điều kiện thi hành án, qua đó đã góp phần hạn chế việc phải cưỡng chế, không để xảy ra tình hình điểm nóng, gây mất ổn định trật tự xã hội tại địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về ưu điểm

Năm 2021, Chi cục tiếp tục bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của ngành, cấp ủy và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện quyết liệt các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao; tập trung rà soát, phân loại án đảm bảo chính xác, những việc có điều kiện và chưa có điều kiện thi hành, tỷ lệ việc có điều kiện thi hành án đạt cao (94%); kết quả thi hành án về tiền cao hơn năm 2020 về giá trị tuyệt đối và vượt chỉ tiêu được giao (vượt 3,5%). Công tác thỏa thuận trong thi hành án được trú trọng; tỷ lệ thi hành án về tiền đối với án tín dụng ngân hàng, án thu cho ngân sách nhà nước, án phối hợp Trại giam đều đạt khá; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong tổ chức thi hành án; Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, tiếp công dân, hỗ trợ trực tuyến thi hành án và công khai trên cổng thông tin điện tử danh sách người phải thi hành án cũng như quy trình xử lý tài sản thi hành án đã dần đi vào nề nếp. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THADS được tăng cường, đã tạo được sự chuyển biến nhất định trong nhận thức của các tầng lớp nhân dân về công tác THADS.

2. Về hạn chế, khuyết điểm

- Tỷ lệ thi hành án về việc chưa đạt chỉ tiêu được giao; tiến độ tổ chức thi hành án ở một số vụ việc còn chậm, số việc có điều kiện thi hành chuyển kỳ sau tăng so với cùng kỳ.

- Việc áp dụng trình tự, thủ tục về thi hành án của một số chấp hành viên vẫn còn có sai sót, vi phạm như chậm thông báo, xác minh thi hành án, thực hiện thủ tục hành chính trong hồ sơ chưa đảm bảo.

- Việc cập nhật hồ sơ thi hành án lên phần mềm còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- Về chủ quan:

+ Một số Chấp hành viên vẫn chưa thực sự chịu khó nghiên cứu các văn bản pháp luật về THADS, nhất là những văn bản mới, văn bản pháp luật khác có liên quan đến lĩnh vực thi hành án dân sự.

+ Lãnh đạo Chi cục có lúc còn chưa kiên quyết trong việc xử lý, chấn chỉnh các sai sót, vi phạm về thủ tục thi hành án của Chấp hành viên, việc đôn đốc kiểm tra có việc còn chưa kịp thời.

- Về khách quan:

+ Tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid – 19 cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác triển khai nhiệm vụ thi hành án ở cơ sở do phải thực hiện cách ly xã hội, thu nhập của người phải thi hành án phần nào bị giảm sút, nhất là từ phía các Doanh nghiệp.

+ Các quy định của pháp luật về thi hành án dân sự và văn bản pháp luật khác có liên quan vẫn còn chưa đồng bộ, thiếu thống nhất; pháp luật về xử lý tài sản chung còn nhiều bất cập, nhất là tài sản chung hộ gia đình;

+ Các thủ tục về THADS vẫn còn nhiều quy định rườm rà, khó áp dụng hoặc không đủ nhân lực để thực hiện.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

- Bám sát chương trình, kế hoạch công tác của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự và Cục Thi hành án dân sự tỉnh để tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ về thi hành án; thực hiện quyết liệt trên tất cả các mặt công tác; đẩy nhanh tiến độ giải quyết việc thi hành án, nhất là trong đôn đốc, xác minh, phân loại án; giải quyết cơ bản những vụ việc có điều kiện thi hành, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao năm 2022,

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; tập trung đẩy mạnh tiến độ tổ chức thi hành án khi có các vụ việc phát sinh,

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tiếp tục duy trì tốt cơ chế một cửa và hỗ trợ trực tuyến thi hành án, cập nhật hồ sơ thi hành án lên phần mềm.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ công chức, người lao động; Thường xuyên quán triệt các nghị quyết, chủ trương, chính sách của đảng và pháp luật của nhà nước, tiếp tục chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm 5 Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp và 6 chuẩn mực đạo đức Chấp hành viên; tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

2. Giải pháp chủ yếu

- Chỉ đạo sâu sát việc xác minh, phân loại án chính xác; kiên quyết tổ chức thi hành những vụ việc có điều kiện thi hành; Tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan, Ban công tác mặt trận, các tổ chức đoàn thể và chính quyền tại địa phương kiên trì giáo dục, thuyết phục để người phải thi hành án tự nguyện thi hành, vận dụng linh hoạt việc thoả thuận việc thi hành án; kiên quyết áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với những trường hợp có điều kiện nhưng không tự nguyện thi hành.

- Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thi hành án đối với án tín dụng ngân hàng, án có số tiền phải thi hành lớn. Lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản có uy tín, chất lượng để ký hợp đồng thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án, tích cực phối hợp, đôn đốc các tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản quan tâm thực hiện tốt quy trình xử lý tài sản sau kê biên,

- Tăng cường phối hợp với cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân, Phòng tài nguyên & môi trường, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai và UBND cấp xã và các cơ quan có liên quan trong công tác xác minh, phân loại án; tổ chức cưỡng chế và lập hồ sơ xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị HĐND, UBND huyện tiếp tục quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện, UBND cấp xã tích cực phối hợp trong hoạt động xác minh

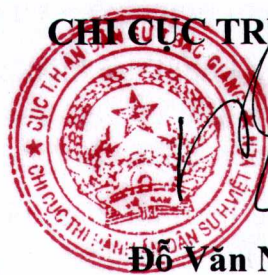
điều kiện thi hành án của người phải thi hành án, tăng cường tuyên truyền, vận động để người phải thi hành án tự nguyện thi hành;

2. Quan tâm hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc khi Chi cục Thi hành án chuyển trụ sở làm việc tạm thời trong thời gian xây dựng trụ sở mới.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên, trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT HU; HĐND; UBND huyện;
- Các TV Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT



Đỗ Văn Ngà